

UBND XÃ MINH CHÂU
TRƯỜNG THCS DIỄN CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Minh Châu, ngày 04 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 120/QĐ-THCS.DC ngày 04/9/2025
của Hiệu trưởng Trường THCS Diễn Cát)

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Công văn số 4555/BGD&ĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGD&ĐT ngày 03/08/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong CT GDPT ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học xã và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ công văn số 2388/SGD&ĐT - GDTrH ngày ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 2256/SGD&ĐT - GDTrH ngày ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 2388/PGD&ĐT-THCS ngày 22/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị;

Trường THCS Diễn Cát xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1) Về giáo viên: (Tại thời điểm tháng 09/2025)

Tổng số CB, GV, NV hưởng lương tại trường là 32 người (QL 02, GV 27, NV 03), trình độ chuyên môn: 32/32 Đại học, tỷ lệ 100%. Đảng viên 31/32, tỷ lệ 96,88%

Trong đó: Số CBQL, GV, NV đang công tác giảng dạy tại nhà trường là 27 người (trong đó có 02 GV dạy liên trường). Số giáo viên đang điều động biệt phái dạy THCS là 05 người.

2) Về học sinh:

Năm học 2025 - 2026 trường THCS Diễn Cát có 428 học sinh tại thời điểm tháng 9/2025 được chia làm 11 lớp (K6: 03 lớp; K7: 03 lớp; K8: 03 lớp; K9: 02 lớp), bình quân học sinh trên lớp 38.9 học sinh/lớp.

So với năm học 2024 – 2025 số lớp tăng 01 lớp, số học sinh tăng 45 em.

3) Về xã vật chất: Hiện tại trường có 11 phòng học cao tầng, 8 phòng chức năng. Có đầy đủ các phòng làm việc của BGH, Hội đồng GV và các tổ chức khác. Đầy đủ các công trình phụ trợ khác, đảm bảo cho việc dạy học nhà trường.

Diện tích trường là 11045,1m², Diện tích / học sinh là 25.8 m²/ học sinh.

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu:

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật, giáo dục tài chính; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,...cho học sinh; hình thành ý thức, thói quen học tập suốt đời.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập, trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tổ chức và tham gia có hiệu quả cao các cuộc thi, hội thi và các phong trào thi đua do Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, xã Minh Châu tổ chức và phát động.

- Tổ chức các hoạt động VHVN-TDĐT và các hoạt động khác để phát huy tối đa năng khiếu và năng lực của từng cá nhân và HS

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện. Là một trong những trường THCS có chất lượng tốt trong xã và tỉnh.

2. Chỉ tiêu phấn đấu:

2.1. Về học sinh:

- Duy trì tốt sĩ số $428/428 = 100\%$. Không có học sinh bỏ học.

- Xếp loại hai mặt giáo dục:

+ Kết quả rèn luyện và học tập

Kết quả học tập: Loại Tốt: 17% trở lên; Loại Khá: 45% trở lên; chưa đạt dưới 2%, còn lại là loại Đạt. Sau khi thi lại 100% xếp loại Đạt trở lên.

Kết quả rèn luyện: 100% được đánh giá mức “Đạt” trở lên trong đó: Loại Tốt: trên 90%; Khá: 5-10%; Đạt: dưới 5%; Chưa đạt: 0%.

Danh hiệu Học sinh xuất sắc: 2-5%; học sinh giỏi: 15-25%.

- KSCL 3 môn thi lớp 9: Vượt trên mặt bằng chung của xã.

- Tốt nghiệp THCS: 100% HS lớp 9 đủ điều kiện xét TN; Tỷ lệ đỗ TN: 100% (2 đợt).

- Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: trên 75% (tính số học sinh đậu trên số học sinh tốt nghiệp THCS) dự kiến 63/84 em. Xếp thứ 2 trở lên trong xã, Trong đó: Môn Toán: thứ 3 trở lên; Môn Văn: thứ 2 trở lên; Môn thi thứ 3: thứ 2 trở lên; xếp vị trí 90/400 trở lên so với toàn tỉnh.

- *Chất lượng các Kỳ thi, Hội thi và các sân chơi chuyên môn khác*

+ HSG Khối 6,7,9 cấp trường, xã: Không tổ chức thi.

+ HSG cấp trường Khối 8: 20/30 em gồm 10 môn/phân môn (2 em/môn, mỗi môn ít nhất 03 em dự thi);

Toán	KHTN			LS&ĐL		Anh	Văn	Tin	CD
	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa				
2/3	2/3	2/3	2/3	2/3	2/3	2/3	2/3	2/3	2/3

+ HSG 8 cấp xã: 60% số HS dự thi đạt.

- Kết quả các Kỳ thi chọn đội tuyển cấp xã dự thi cấp Tỉnh: Có ít nhất 01 HS tham gia.

Toán	KHTN			LS&ĐL		Anh	Văn	Tin	CD
	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa				
0/0	1/2	0/0	0/0	1/1	0/0	0/0	1/1	0/0	1/1

+ HSG văn hóa Cấp tỉnh: Phần đầu 1/5 em đầu Tỉnh.

+ Các cuộc thi về TDTT (nếu tổ chức): Có HS đạt giải cấp Tỉnh trở lên

- Các chỉ tiêu khác:

+ Tham gia thi KHKT (nếu có HS đăng ký): 1 sản phẩm đạt giải KK trở lên.

+ Tin học trẻ cho HS THCS (nếu tổ chức): 01 Học sinh tham gia cấp cơ sở;

+ Sáng tạo TTNĐ cấp Tỉnh (nếu HS đăng ký): 1 sản phẩm đạt giải KK trở lên

+ Kết quả các Cuộc thi, Hội thi khác (Kể cả thi trực tuyến): Tham gia đầy đủ các cuộc thi do xã, tỉnh tổ chức.

+ Triển khai dạy học Tiếng Anh tăng cường, kỹ năng sống, CLB TDTT, các nội dung buổi 2 khác, Trải nghiệm... khi có sự đồng thuận của phụ huynh và học sinh.

2.2. Về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Sáng kiến kinh nghiệm: 4 SKKN cấp cơ sở và có SKKN tham gia cấp Tỉnh.

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số: 100% CBQL, GV, NV

- Xếp loại hồ sơ: Khá, tốt 100% .

- Kết quả BDTX: 100% khá, tốt.

- Kết quả giờ dạy của giáo viên được cấp trên kiểm tra: 20% giờ dạy Giỏi, 80% giờ dạy Khá; không có giờ dạy TB.

- Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp: 100% giáo viên, CBQL đạt Loại Khá, tốt;

- XL viên chức: 95% HTNV trở lên trong đó Hoàn thành tốt nhiệm vụ 90% trở lên. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20% số hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Danh hiệu thi đua: Danh hiệu LĐTT: 80% trở lên; CSTĐ: 04 đ/c trở lên; UBND cấp xã tặng giấy khen 01 đ/c trở lên; phần đầu có giấy khen, bằng khen của các cấp cao hơn.

3. Đối với tập thể:

- Tập thể Lớp: Lớp tiên tiến: 5 lớp/11 lớp = 45.5%; Lớp tiên tiến xuất sắc 4/11 = 36.3%
- Liên đội TNTP HCM: Xếp loại “Xuất sắc”
- Tổ chuyên môn: 02 tổ đạt Danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên, trong đó ít nhất 01 tổ Lao động xuất sắc.
- Nhà trường: Xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên; trường đạt danh hiệu tập thể lao động Tiên tiến trở lên.

D. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

1.1. Kế hoạch dạy học 2 buổi trên ngày thực hiện theo công văn 2256/SGD&ĐT – GDTrH ngày 11 tháng 8 năm 2025 hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026.

a) Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CT GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD:

Nội dung giáo dục		Số tiết của môn/HĐ											
		Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK I	HK II	Cả năm	HK I	HK II	Cả năm	HK I	HK II	Cả năm	H KI	HK II	Cả năm
Môn học bắt buộc													
Ngữ văn		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Toán		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Tiếng Anh		54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
GD&CD		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Lịch sử- Địa lý	Lịch sử	27	25	52	27	26	53	27	26	53	27	26	53
	Địa lý	27	26	53	27	25	52	27	25	52	27	25	52

KHTN		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Tin học		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Công nghệ		18	17	35	18	17	35	27	25	52	27	25	52
GDTC		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Nghệ thuật	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
HĐGD/ND bắt buộc													
HĐ trải nghiệm-HN		54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
NDGD địa phương		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết		522	493	1015	522	493	1015	531	501	1032	531	501	1032
Số tiết/tuần (cả năm học)		29			29			29.5			29.5		

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục (*Phụ lục kèm theo*)

- Thời gian thực hiện

Bắt đầu năm học	HKI	HKII	Ngày kết thúc năm học	Các kỳ thi và xét tốt nghiệp	Thời gian nghỉ Lễ, Tết âm lịch.
24/8/2025 đến 04/9/2025 (tổ chức lớp và củng cố kiến thức); 4/9/2025 đến	Từ ngày 08/09/2025 đến ngày 17/01/2026 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt	Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 30/05/2026 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt	Trước 31/5/2026	Xét TN THCS trước ngày 20/5/2026	Theo quy định

6/9/2025 (dành cho các hoạt động khác)	động khác)	động khác)			
---	------------	------------	--	--	--

b) Buổi 2

Nội dung 1: Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu; bồi dưỡng học sinh giỏi; Luyện thi vào lớp 10 THPT.

Môn Nội dung	Số tiết								Ghi chú
	Toán	Văn	Ngoại ngữ	Khoa học tự nhiên	Lịch sử và Địa lý	GDCD	Tin học	Tổng	
Phụ đạo học sinh "chưa đạt" (nếu có)	18	18	18	27	18	9	9	117	
Bồi dưỡng năng khiếu bộ môn (Với lớp 9)	52	52	52	52	52	52	52	364	
Ôn thi tuyển sinh lớp 10	30	30	Môn thứ 3 (Chỉ 1 trong số các môn theo thông báo của UBND tỉnh)					90	
			30						

Nội dung 2: Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,..., cụ thể:

Nội dung	CLB Lịch sử	CLB Tiếng Anh	Hoạt động Tết cổ truyền	Ngày hội STEM	Văn hoá đọc	Giáo dục AI	Trải nghiệm thực tế
Số buổi	1	1	1	1	1	1	2
Nội dung	Câu lạc bộ (Bóng chuyền)	Câu lạc bộ (Bóng rổ)	T.Anh tăng cường	Kỹ năng sống			
Số buổi	25	25	30	9			

Lưu ý: Các nội dung Câu lạc bộ bóng chuyền, bóng rổ, Tiếng Anh tăng cường, Kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế: thực hiện khi HS đăng ký tự nguyện và phụ huynh xác nhận, kinh phí thỏa thuận, thực hiện trải đều trong năm học)

+ Hình thức tổ chức: Học theo nhóm, câu lạc bộ, dự án; hướng dẫn tự học; kết hợp học trên lớp và ngoài lớp (thư viện, nhà đa năng, sân chơi, tham quan...); Phối hợp với xã giáo dục nghề nghiệp, đại học, doanh nghiệp, tổ chức xã hội để tổ chức các hoạt động phù hợp.

1.2. Tổ chức thực hiện:

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD: Toàn cấp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (HĐGD) phù hợp với đội ngũ giáo viên (GV), xã vật chất, thiết bị dạy học (CSV, TBDH) của nhà trường: Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 2388/SGD&ĐT - GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

KHGD của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, CSV, TBDH hiện có của nhà trường trong KHGD của các môn học, HĐGD. Việc xây dựng phân phối chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ GV của nhà trường: Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.

1.3. Một số lưu ý khi xây dựng nội dung dạy học 2 buổi/ngày

- Mỗi môn học cần xây dựng nội dung tổng thể trong cả năm học bao gồm nội dung dạy học buổi 1 và buổi 2 (các nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CT GDPT; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10). Đối với các nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CT GDPT; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 cần xác định rõ đơn vị kiến thức, yêu cầu cần đạt và thời lượng dạy học. Bố trí các nội dung dạy học đó phù hợp với mạch kiến thức theo hướng củng cố, nâng cao; đồng thời tổ chức thực hiện trong cả buổi sáng và buổi chiều.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương: Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục từng chủ đề đảm bảo logic về nội dung, không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa.

- Môn Giáo dục thể chất: Tùy theo điều kiện nhà trường, xây dựng kế hoạch để tổ chức các nội dung của môn học đảm bảo phù hợp.

- Tích hợp các nội dung sau vào kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục có liên quan: nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số theo Khung năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Đối với nội dung dạy học buổi 2 khác: Nhà trường khảo sát nhu cầu, nguyện vọng của học sinh và căn cứ vào điều kiện đáp ứng của nhà trường để xác định nội dung và phương thức tổ chức dạy học. Ưu tiên lựa chọn các nội dung có tính khả thi trong thực hiện và phù hợp với xu hướng phát triển toàn diện của học sinh.

- Công khai kế hoạch, nội dung, thời khóa biểu dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh, cha mẹ học sinh và trên trang thông tin của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; thực hiện trách nhiệm giải trình với cơ quan quản lý, các lực lượng xã hội khi được yêu cầu.

1.4. Thời lượng, cách thức tổ chức dạy học 2 buổi

a) Thời lượng:

- Tối thiểu 5 ngày/tuần, tối đa là 11 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút. Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều, cụ thể: Bố trí buổi 1

bao gồm 5 buổi sáng (từ thứ 2 đến thứ 6) và 3 buổi chiều, dự kiến Chiều thứ 2,3,5; Buổi 2 gồm 2 buổi chiều thứ 4 và thứ 6.

- Bố trí thời khóa biểu học tập: Bố trí đều các nội dung dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần; linh hoạt về số tiết giữa 2 buổi trong ngày phù hợp với điều kiện của nhà trường, phù hợp về số tiết của mỗi môn học trong 01 ngày, không tạo áp lực cho học sinh; có thể bố trí các nội dung dạy học theo nguyện vọng của học sinh thành các buổi riêng để thuận lợi cho học sinh tham gia, tối đa mỗi học sinh học không quá 11 buổi/tuần.

- Thống nhất xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường để cán bộ quản lí, giáo viên nghỉ ngày thứ Bảy.

b) Cách thức tổ chức dạy học các nội dung buổi 2

- Đối với nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CT GDPT; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10:

+ Phụ đạo, ôn tập cho học sinh chưa đạt yêu cầu: Chuyên môn căn cứ vào kết quả học tập để lập các lớp và tổ chức dạy học theo môn học/khối lớp tùy theo thực tế.

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi các môn học: Trên cơ sở phát hiện, lựa chọn để thành lập 01 lớp/môn học/khối lớp.

+ Ôn tập cho học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10: Theo thực tế đăng kí của học sinh để thành lập các lớp phù hợp.

Trên cơ sở đó, có thể tổ chức dạy học theo loại hình lớp, nhóm, câu lạc bộ, hướng dẫn tự học.

- Đối với các nội dung giáo dục khác: Từ các nội dung dạy học đã xác định, lựa chọn cách thức tổ chức dạy học phù hợp với đặc điểm đội ngũ và điều kiện cơ sở vật chất hiện có. Trong thời gian đầu triển khai thực hiện có thể áp dụng một số hình thức tổ chức như: Nhóm tự học; nhóm học sinh theo năng lực, cùng trình độ; câu lạc bộ năng khiếu, sở trường, hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT, dạy học theo dự án,...

Linh hoạt về không gian, thời gian, địa điểm học tập cho học sinh tùy theo các nội dung học tập cả trong và ngoài lớp theo hướng học ở các không gian mở, tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường và phường, xã nơi trường đóng.

1.5. Bố trí đội ngũ

- Đảm bảo phù hợp chuyên môn đào tạo dạy học các môn học; ưu tiên giáo viên có chuyên môn phù hợp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương theo mạch nội dung kiến thức, theo các chủ đề đã quy định.

- Rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên đảm nhiệm dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục, công tác kiêm nhiệm phù hợp khi thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, ưu tiên dành thời lượng dạy học cho giáo viên được phân công thực hiện thêm nhiệm vụ dạy học buổi 2.

- Nhà chủ động đề xuất nhu cầu bố trí giáo viên dạy liên trường trên địa bàn xã, để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

1.6. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Đề xuất nhu cầu về khai thác, sử dụng các thiết chế văn hóa tại địa phương, các cơ sở vật chất khác (đặc biệt là cơ sở vật chất dôi dư sau sáp nhập) phù hợp trong trong tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Lập kế hoạch để khai thác, sử dụng các cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả. Sử dụng cơ sở vật chất trong nhà trường theo hướng: một công trình/phòng học thực hiện cho nhiều hoạt động, nội dung dạy học.

1.7. Kinh phí

- Rà soát, cân đối nguồn ngân sách của đơn vị để sử dụng hợp lí, hiệu quả và đảm bảo một phần phục vụ cho dạy học 2 buổi/ngày.

- Tổng hợp nhu cầu, đề xuất đối với cấp có thẩm quyền để tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí hỗ trợ dạy học 2 buổi/ngày.

2. Tổ chức lớp học

Tổ chức lớp học đối với học sinh đầu cấp đảm bảo phù hợp về năng lực, nguyện vọng học sinh và điều kiện của nhà trường.

Trong quá trình tổ chức lớp học, để đáp ứng tối đa nguyện vọng học sinh, nhà trường có thể linh hoạt về sĩ số học sinh/lớp.

3. Về sử dụng sách giáo khoa, học liệu, đồ dùng dạy học

Tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn, chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong sách giáo khoa và các học liệu để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương 2 cấp. Sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định, quán triệt đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo; chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học, các học liệu điện tử được sử dụng có chọn lọc, đảm bảo an toàn.

4. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập (nội dung buổi 2)

4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

a) Xây dựng nội dung, thời lượng

- Nội dung: *(có trong kế hoạch giáo dục môn học kèm theo)*

Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi, năng khiếu gồm:

- + Đội tuyển HSG các môn văn hóa lớp 6,7,8,9 cấp trường.
- + Đội tuyển HSG các môn Văn hóa lớp 8,9 cấp xã (nếu tổ chức)
- + Đội tuyển Tin học trẻ (nếu có)
- + Đội tuyển dự thi KHKT (nếu có)
- + Thành lập đội tuyển để BD HS có năng khiếu GDTC cấp trường

- Thời lượng:

+ Đối với lớp 9: Mỗi môn dự thi ít nhất phải bồi dưỡng được 52 tiết và bắt đầu ôn ngay từ đầu tháng 8/2025.

+ Đối với lớp 8: Mỗi môn dự thi ít nhất phải bồi dưỡng được được 52 tiết và bắt đầu ôn ngay từ đầu tháng 12/2025.

+ Đối với lớp 6,7: Không tổ chức thi cấp xã, nhưng GV chú ý trong quá trình dạy học để phát hiện đối tượng này và có hình thức hỗ trợ thêm để tổ chức thi cấp trường. Các môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ ít nhất phải bồi dưỡng được được 30 tiết/môn

- Hình thức tổ chức: Dạy trực tiếp trên lớp vào các buổi chiều theo kế hoạch, thời khóa biểu nhà trường, kết hợp giao bài về nhà, học online khi cần thiết.

b) Tổ chức thực hiện

- Phân công GV có năng lực chuyên môn thực hiện bồi dưỡng và đứng lớp chính khoá ở lớp có nhiều HS bồi dưỡng. Có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời cho HS, GVBD.

- Giáo viên chú ý quan tâm hướng dẫn thêm cho học sinh giỏi trong quá trình giảng dạy nhằm tạo nguồn học sinh giỏi để bồi dưỡng. Giáo viên tạo tâm lý, định hướng học sinh khá – giỏi phấn đấu tham gia thi học sinh giỏi.

- Khuyến khích giáo viên tra cứu tìm tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi trên mạng cũng như học tập kinh bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trong xã hoặc xã khác để nâng cao kết quả rèn luyện học sinh giỏi của trường.

- Trường tổ chức HSG lớp 9 cấp trường 1 đến 2 lần để chọn đội tuyển dự thi cấp xã. Đối với lớp 8 tổ chức 1 lần trước ngày thi cấp xã 30 ngày.

- Căn cứ vào đăng kí của học sinh, các tổ cử giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài nghiên cứu KHKT. Nhà trường sẽ tổ chức nghiệm thu đề tài KHKT để lựa chọn đề tài đạt yêu cầu và dự thi cấp trên. Mỗi tổ CM phải lựa chọn được một sản phẩm dự thi cấp trường.

Thời gian: Cuộc thi cấp trường được tổ chức trong tháng 9/2025, cuộc thi cấp xã được tổ chức vào tháng 10/2025 (lớp 9)

Kinh phí thực hiện các cuộc thi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ và các văn bản hiện hành.

4.2 Phụ đạo học sinh chưa đạt, học sinh gặp khó khăn trong học tập.

a, Thực trạng (kết quả khảo sát, đánh giá)

Qua kết quả năm học trước cho thấy thực trạng học sinh học còn nhiều học sinh chỉ ở mức Đạt theo từng bộ môn, nhiều nhất là các môn như môn Toán, Văn, Anh. Ngoài ra còn một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn phần nào ảnh hưởng đến việc học tập, có học sinh khuyết tật cần quan tâm.

b, Nhiệm vụ

Tổ chức phụ đạo, giúp đỡ học sinh chưa đạt (CĐ), gặp khó khăn trong học tập trong năm học này là mục tiêu then chốt nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục của nhà trường; nhà trường coi trọng công tác phụ đạo, giúp đỡ học sinh CĐ là việc làm thường xuyên của mỗi giáo viên trong trường.

c) Giải pháp thực hiện

- Đầu năm giáo viên rà soát học sinh đạt mức Đạt nhưng hiệu quả chưa cao năm trước để theo dõi và học sinh chưa đạt (CĐ) của HK1, lập danh sách học sinh CĐ từng môn cụ thể để có kế hoạch phụ đạo, dạy buổi 2, phân nhóm bạn giúp đỡ trong học tập. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhà trường tạo các điều kiện hỗ trợ trong học tập, lập danh sách nhận hỗ trợ khi có các nguồn hỗ trợ từ cộng đồng, tư vấn tâm lý để các em yên tâm học tập. Đối với học sinh khuyết tật có kế hoạch học tập phù hợp riêng.

- Giáo viên bộ môn phụ đạo học sinh thông qua buổi 2, chú ý hơn trong tiết dạy chính khóa buổi 1.

- Thường xuyên theo dõi sự tiến bộ học sinh CĐ để động viên kịp thời, phối hợp gia đình trong việc giáo dục học sinh.

5. Tổ chức dạy ôn thi vào lớp 10 (Nội dung thuộc buổi 2): Thực hiện theo thông tư 29/2024/TT-BGDĐT

5.1. Mục tiêu

Công tác ôn thi nhằm tạo thêm thời gian để giáo viên tăng cường rèn luyện kỹ năng cho học sinh ôn tập, nhằm nâng cao chất lượng và kết quả tuyển sinh vào lớp 10.

5.2. Đối tượng ôn thi:

Tất cả học sinh đăng kí dự thi vào lớp 10 và đăng kí ôn tập tại trường sẽ được nhà trường tổ chức ôn thi.

5.3. Giáo viên dạy ôn thi:

Môn	Toán	Văn	Anh
9A1	Võ Thị Hằng	Lê Thị Thu	Đặng Quang Thịnh
9A2	Võ Thị Hằng	Lê Thị Thu	Đặng Quang Thịnh

5.4. Thời gian dạy ôn thi

Chuyên môn sẽ sắp xếp ôn thi cho học sinh từ đầu năm học đến trước lịch thi.

5.5. Dự kiến số buổi học và thi thử từng môn:

- Số buổi ôn thi: 45 buổi mỗi lớp, trong đó:

+ Toán: 30 tiết/15 buổi ; Văn: 30 tiết/15 buổi; Môn thứ 3: 30 tiết/15 buổi

(Dự kiến thực hiện chủ yếu ở học kì 2; 2 tiết/môn/tuần)

- Thi thử: 3 đợt theo lịch của xã và của nhà trường.

5.6. Nội dung và tài liệu dạy ôn thi.

+ Nội dung ôn thi thuộc phạm vi chương trình THCS, chủ yếu thuộc chương trình lớp 9 do Bộ GD&ĐT ban hành.

+ Giáo viên bám sát cấu trúc đề thi theo công văn số của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An công bố cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và THPT chuyên Phan Bội Châu năm học 2026-2027 để định hướng nội dung ôn thi. Phân dạng bài tập và cố gắng rèn luyện cho học sinh nắm được những vấn đề cơ bản nhất của dạng bài tập đó, nội dung kiến thức đó. Đối với lớp B giáo viên cần định lượng kiến thức, đặt ra mục tiêu vừa phải và phải dạy làm sao để các em đạt được mục tiêu đó. Riêng lớp A có thể nâng cao hơn (nếu các em đã đạt được những yêu cầu cơ bản)

+ Trong quá trình ôn thi cần tăng cường ra bài tập tương tác (giữa giáo viên với học sinh) để các em hứng thú học tập, rút kinh nghiệm.

+ Cần nghiên cứu kĩ các đề thi tuyển sinh mẫu (nếu có), đề thi thử để có sự đúc rút, định hướng những dạng cơ bản. Qua đó, tăng cường dạy thêm dạng cơ bản để các em có thể nắm bắt được dạng cơ bản.

- Các giáo viên cùng nhóm môn làm nhiệm vụ dạy ôn thi phải trao đổi, thống nhất đề cương ôn tập, nội dung ôn tập trình cho BGH phê duyệt.

- Giao cho bộ phận thư viện cho học sinh đăng kí mua tài liệu dạy ôn thi và cung cấp đầy đủ tài liệu để các em ôn tập.

5.7. Lập và duyệt kế hoạch dạy ôn thi của giáo viên

Giáo viên dạy ôn thi xây dựng kế hoạch dạy theo số buổi nêu trên và trình kế hoạch cho Hiệu trưởng phê duyệt trước khi bắt đầu chương trình dạy.

* Lịch dạy ôn thi năm học 2025-2026 sẽ bố trí và thông báo cụ thể từng tuần.

* Thi thử dự kiến: Theo lịch của xã và trường

6. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá

6.1. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của HS bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho HS khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của GV. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của HS. Chú trọng việc phát triển năng lực tự học, tư duy giải quyết vấn đề cho học sinh, hình thành thói quen học tập: tự học, học cùng bạn, học cùng thầy.

Tiếp tục triển khai dạy học gắn liền với thực tiễn, dạy học dự án, theo phương thức giáo dục STEM theo văn bản hướng dẫn của Sở. Trong năm học 2025-2026, tại, yêu cầu tổ chức được ít nhất 01 dự án học tập ở từng môn học; các môn học Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Khoa học tự nhiên, mỗi môn xây dựng ít nhất 01 bài học STEM. Ngoài dạy học theo các bài học STEM, các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho học sinh để các em được thể hiện ý tưởng của mình.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp;

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện kiểm tra, đánh giá (KTĐG) học sinh THCS theo đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập.

b) Các tổ chuyên môn cần tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi theo ma trận đề KTĐG đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; ngân hàng câu hỏi phục vụ KTĐG; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9. Các môn học thực hiện biên soạn câu hỏi theo khối lớp, phân bổ số lượng phù hợp thời lượng dạy học ở các chủ đề.

6.3. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn để nâng cao năng lực tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường trên cùng địa bàn xã, phường hoặc nhiều xã, phường về các nội dung: xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu bài học; phương án/cách thức tổ

chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức nội dung giáo dục địa phương; xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức dạy học theo dự án; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với bài KTĐG định kỳ, kỹ thuật biên soạn câu hỏi đánh giá năng lực học sinh, thống nhất xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ cho KTĐG; xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của HS, đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, xây dựng thiết bị dạy học số; khai thác ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học.

6.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực. Khuyến khích giáo viên sử dụng các công cụ số, trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở để thiết kế bài giảng, tổ chức các hoạt động học tập tương tác, đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá

6.5 Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh trong nhà trường

- Đánh giá đúng các kỹ năng còn yếu của học sinh để điều chỉnh kế hoạch, nội dung, phương pháp dạy học phù hợp. Chủ động và linh hoạt trong việc tạo môi trường, không gian để học sinh được rèn luyện kỹ năng giao tiếp; tăng cường xây dựng và duy trì hình thức câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động Olympic tiếng Anh theo các mục tiêu: giao tiếp cơ bản, phục vụ học tập chuyên ngành. Khuyến khích đưa các hoạt động trải nghiệm tiếng Anh vào nội dung buổi 2 trong kế hoạch giáo dục.
- Động viên, khuyến khích giáo viên tham gia các lớp tập huấn; tích cực đổi mới PPDH, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học và kiểm tra, đánh giá.
- Xây dựng môi trường giao tiếp, sử dụng ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng trong nhà trường; tạo không gian ngoại ngữ trong trường..

7. Hoạt động ngoại khóa, tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế, câu lạc bộ học tập

7.1. Hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức tốt các tiết ngoại khóa nhằm giáo dục học sinh trong công tác đảm bảo an ninh trật tự (thi làm khẩu hiệu, vẽ tranh biếm họa, giáo dục trật tự ATGT) vào đầu tháng 10 và thực hiện lồng ghép một số nội dung: Giáo dục quyền trẻ em. Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội, ATGT cho nụ cười ngày mai. Tiếp tục phát động trong học sinh phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” qua việc thực hiện phong trào “Ba không” của nhà trường (Không xả rác, không nói tục chửi thề, không sử dụng bạo lực).

- Hàng năm, nhà trường thường xuyên tổ chức Hội thi Rung chuông vàng tìm hiểu về Tiểu sử các anh hùng cách mạng, danh nhân văn hoá. Tổ chức tốt Đêm hội trăng rằm, hội Xuân hằng năm để tạo thêm sân chơi cho học sinh.

- Nhóm giáo viên thể dục phối hợp với GV TPT Đội tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh thực hiện các bài tập thể dục giữa giờ hàng ngày cho học sinh 4 khối đảm bảo đúng động tác, đúng yêu cầu theo quy định của ngành.

7.2. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế

Căn cứ nguyện vọng, đề xuất của phụ huynh và các em học sinh. Trường THCS Diễn Cát căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực tế về địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống tại các khu di tích trong nước.

Mục đích, yêu cầu

-. Giáo dục học sinh truyền thống lịch sử, bảo vệ chủ quyền; giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng, tình đoàn kết các dân tộc; giữ gìn và phát huy bản sắc, nét văn hóa độc đáo của các dân tộc Việt Nam. Định hướng nghề nghiệp và trách nhiệm công dân cho học sinh.

-. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh; dạy học tích hợp liên môn, dạy học theo chủ đề, dạy học STEM, dạy học gắn với di sản văn hóa.

- Tạo cơ hội cho học sinh được khám phá, trải nghiệm thực tế; vận dụng kiến thức vào thực tiễn, được trải nghiệm các kỹ năng, được hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân, giáo dục kỹ năng, giá trị sống.

- Học sinh được trải nghiệm, học tập, vui chơi bổ ích và được nghe những câu chuyện vô cùng chân thực về các Anh hùng lịch sử.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy khi tham gia HDNK để đảm bảo chuyến HDNK đạt hiệu quả và an toàn.

Đối tượng tham gia

- Đối tượng tham gia: Học sinh các khối lớp 6,7,8,9 tham gia trên tinh thần tự nguyện của học sinh và phụ huynh và đảm bảo số lượng

Ban tổ chức: Ban giám hiệu, tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổng phụ trách Đội, nhân viên y tế, Kế toán, Ban thường trực Hội Cha mẹ HS nhà trường, Giáo viên chủ nhiệm các khối lớp 6,7,8,9 có HS tham gia.

Thời gian, địa điểm: Tổ chức 01 đợt, cụ thể như sau:

+ Thời gian: 01 ngày vào ngày thứ 7 hoặc chủ nhật của tháng 2,3/2026.

+ Địa điểm: Thống nhất giữa BGH, Tổng phụ trách Đội, GVCN và Ban thường trực Hội cha mẹ học sinh.

Công tác tổ chức:

Nhà trường hợp đồng với Công ty có uy tín để tổ chức trải nghiệm thực tế hướng nghiệp và giáo dục truyền thống tại các khu di tích lịch sử, rèn luyện kỹ năng sống trong tình cho học sinh.

Công ty du lịch bố trí các phương tiện đảm bảo chất lượng và cử các nhân viên y tế, hướng dẫn viên đi cùng để hướng dẫn, đảm bảo sức khỏe cho học sinh, phụ huynh và các thầy cô.

Kinh phí: Đóng góp của phụ huynh học sinh: *Theo Hợp đồng trọn gói với Công ty.*

(Có lịch trình chi tiết khi thực hiện)

7.3. Câu lạc bộ học tập:

+ Nội dung: Câu lạc bộ Tiếng Anh, Câu lạc bộ Lịch Sử&ĐL ; CLB TDTT...

+ Thời lượng:

Câu lạc bộ Tiếng Anh: 3 , vào dịp 26/3.

Câu lạc bộ LS&ĐL: 3 Tiết, vào dịp 22/12.

CLB TDTT: Hàng tuần (25 buổi/khóa)

+ Hình thức: Câu lạc bộ Tiếng Anh: Phân công thầy Đặng Quang Thịnh phụ trách; CLB LS&ĐL: Phân công cô Võ Thị Giang phụ trách. Tổ chức thực hiện tập trung.

CLB TDTT: CLB bóng chuyền, bóng rổ do thầy Nguyễn Văn Quân và Hà Huy Hoàng – GV có kinh nghiệm thực hiện

8. Giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS:

8.1 Giáo dục hướng nghiệp.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ GV kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của HS lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho HS vào học lớp 10.

8.2. Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

Định hướng hiệu quả việc phân luồng HS sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của HS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS trung học. Thực hiện công tác phân luồng HS

sau THCS đảm bảo đúng quy định, quyền học tập của HS. Công tác hướng nghiệp, phân luồng chú trọng tư vấn, không áp đặt cho HS.

9. Tổ chức các hoạt động văn hóa học đường; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học; công tác giáo dục quốc phòng và an ninh

a) Xây dựng nội dung

- Tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

- Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học thực hiện theo công văn số 2389/SGD&ĐT - GDTrH ngày ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

- Thành lập các CLB bóng chuyền; CLB bóng rổ trong nhà trường.

- Lồng ghép nội dung Quốc phòng an ninh vào các môn học theo quy định

b) Tổ chức thực hiện

- Ban đội xây dựng kế hoạch, phối hợp với các tổ chức trong nhà trường để thực hiện;

- Các giáo viên thể dục phát động trong học sinh thành lập các câu lạc bộ bóng chuyền; CLB bóng rổ trong nhà trường. Các CLB sẽ tổ chức sinh hoạt vào giờ buổi chiều sau các ND chính khóa.

- Đội phát động trong GV, học sinh thành lập các câu lạc bộ Văn nghệ; tham gia các hoạt động thi đua của Ngành, địa phương.

- Nhóm Thể dục: đ/c Quân, Hoàng tiếp tục xây dựng đội tuyển, có kế hoạch tập luyện.

- Tổ chuyên môn, giáo viên lồng ghép QPAN vào môn học theo quy định.

10. Tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, tư vấn tâm lý; phổ biến pháp luật.

a) Xây dựng nội dung

Công tác tuyên truyền, Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, tư vấn tâm lý.

Tổ chức tốt hoạt động tuyên truyền để học sinh hiểu đúng ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; tổ chức cho học sinh hát Quốc ca trong các lễ chào cờ đầu tuần, trong các hoạt động tập thể; tổ chức tập thể dục giữa giờ và duy trì thực hiện thường xuyên trong năm học. Tổ chức thực hiện hoạt động văn hóa, văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân-thiện-mỹ theo Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định về tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục

Đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh về thể chất, tinh thần cả trong và ngoài nhà trường. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT, trong đó tập trung thực hiện tốt việc bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; linh hoạt trong việc chọn địa điểm, thời gian, bối cảnh thực hiện tư vấn để đạt hiệu quả; phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động hội đồng tư vấn học sinh trong công tác tư vấn học đường.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, SV; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho HS; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và HĐGD, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Giáo dục pháp luật:

Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai thông qua các môn học và HĐGD.

Đẩy mạnh giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông trong cán bộ, giáo viên và học sinh. Phổ biến rộng rãi kết quả đạt được của các cá nhân, đơn vị từ cuộc thi “An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai”.

b) Tổ chức thực hiện

Nhà trường, ban đội, Giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền giáo dục về chấp hành pháp luật đối với tất cả học sinh vào buổi chào cờ đầu hàng tháng

Ban đội xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật, an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn học đường và phối hợp với các tổ chức triển khai có hiệu quả.

Phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể, công an để quản lý, giáo dục học sinh chậm tiến, xử lý học sinh vi phạm làm gương

11. Nâng cao chất lượng viết SKKN, làm đồ dùng dạy học

Tiếp tục thực hiện Công văn 1735/SGD&ĐT –GDCN&GDTX ngày 19/9/2019 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn hoạt động SKKN

Chỉ tiêu: Có ít nhất 4- 5 đề tài SK cấp cơ sở, có SKKN tham gia cấp Tỉnh

Cho GV đăng kí đề tài SKKN từ đầu năm. Đặc biệt chú ý những đề tài nhằm giải quyết những vấn đề mới của giáo dục, những khó khăn trong quá trình dạy học.

Đối với đồ dùng dạy học: Giao cho hai tổ chuyên môn phân công và chỉ đạo giáo viên làm những đồ dùng thiết thực, mang lại hiệu quả trong quá trình dạy học, bổ sung vào TBDH (nếu có).

12. Công tác đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên và cán bộ quản lý.

a) Chương trình: Thực hiện theo Thông tư số 17/2019TT-BGDĐT ngày 01/11/2019; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT đã ban hành cho CBQL và GV phổ thông.

b) Nội dung: Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên gồm 03 nội dung:

- Nội dung 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (thời lượng 40 tiết).

- Nội dung 2: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (thời lượng 40 tiết).

- Nội dung 3: Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên (thời lượng 40 tiết).

+ CBQL, Giáo viên: Chọn 2 modul trong số các modul còn lại để thực hiện

c) Nhiệm vụ và giải pháp

Cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường. Quan tâm phát triển, đào tạo đội ngũ tổ

trưởng chuyên môn, nhóm trưởng chuyên môn về kinh nghiệm quản lý; giỏi về chuyên môn; quan tâm bồi dưỡng giáo viên mới, giáo viên trẻ.

Nhà trường tiếp tục tạo điều kiện, động viên đội ngũ tham gia các lớp sau đại học, nghiên cứu sinh, các lớp quản lý, ngoại ngữ, trung cấp chính trị để nâng cao nhận thức, chuyên môn, tay nghề đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập theo thông tư mới.

Tham gia tập huấn chương trình, sách giáo khoa mới, tự BDTX các modul trên mạng về chương trình GDPT mới 2018.

Tổ chức hội thi giáo viên CN giỏi cấp trường (hoặc căn cứ vào kết quả thi đua lớp cuối năm để công nhận), động viên GV tham dự kỳ thi tuyển chọn GV dự thi GVDG cấp xã và cấp Tỉnh (nếu tổ chức)

13. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

13.1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Ban CSVN rà soát về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học, an toàn trong khai thác sử dụng theo Công văn số 4643/BGD&ĐT-KHTC ngày 08/8/2025 của Bộ GD&ĐT:

- Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có để xây dựng kế hoạch đề xuất đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đáp ứng tổ chức dạy học và các hoạt động khác của nhà trường đảm bảo an toàn, nâng cao chất lượng giáo dục. Việc rà soát phải gắn liền với quy hoạch trường lớp, kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đảm bảo lộ trình triển khai dạy học 2 buổi/ngày.
- Rà soát thiết bị dạy học tối thiểu hiện có so với danh mục theo quy định, lên kế hoạch để từng bước mua sắm bổ sung.
- Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, khắc phục tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.
- Đẩy mạnh việc tự làm, cải tiến đồ dùng dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo để thiết kế các thiết bị số để phục vụ dạy học, xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

13.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

- *Chủ động đề xuất nhu cầu bố trí giáo viên dạy liên trường, liên cấp trên địa bàn từng xã, phường để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.*

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Phát huy vai trò đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại các địa phương, đơn vị để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường.

Chủ động rà soát đội ngũ, có kế hoạch cử giáo viên môn tiếng Anh, các môn học khác có năng lực về tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng khi Sở có kế hoạch để chuẩn bị cho triển khai chủ trương từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

14. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

14.1. Phát triển năng lực số cho học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT
- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đặc biệt là các kỹ năng khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng số, công cụ AI trong công tác quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Tập huấn, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, đảm bảo an toàn, đạo đức và tuân thủ pháp luật trong môi trường số

14.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), các loại hồ sơ điện tử và các phần mềm quản lý trường học để nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính, chuyên môn, đặc biệt trong quản lý hồ sơ giáo viên, giảm áp lực về hồ sơ giấy. Đối với các hồ sơ, minh chứng trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, các đơn vị từng bước thực hiện số hóa, quản lý theo hệ thống, giảm hồ sơ giấy.
- Thực hiện việc báo cáo trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở GDĐT. Đẩy mạnh công tác tuyển sinh vào lớp 6 theo hình thức trực tuyến.

15. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học gắn với thực hiện đảm bảo chất lượng giáo dục

15.1. Đánh giá việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 gắn với việc thực hiện các chủ trương mới của Đảng, Nhà nước, Ngành giáo dục, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

15.2. Tiếp tục thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2180/SGD&ĐT-KT&KĐCLGD ngày 11/10/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Trên cơ sở phân tích kết quả các kì thi, chất lượng đầu vào, năng lực học sinh, xác định chuẩn đầu ra (yêu cầu cần đạt) của từng khối, lớp, môn học về phẩm chất, năng lực, kết quả kiểm tra, đánh giá và xếp loại cuối kì, cuối năm, điểm số các kì thi phù hợp điều kiện nhà trường và đảm bảo có sự tăng trưởng. Thực hiện kí cam kết đảm bảo chuẩn đầu ra, phối hợp với các bên liên quan để có giải pháp đảm bảo đạt được theo cam kết.

- Bố trí giáo viên dạy các môn học đúng chuyên môn đào tạo, phù hợp năng lực, tạo điều kiện và động lực, hỗ trợ để giáo viên phát triển chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện được cam kết.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học theo hướng đảm bảo triển khai đầy đủ kế hoạch giáo dục nhà trường, phát huy tính tự chủ, sáng tạo của giáo viên trong quá trình dạy học về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh. Xây dựng môi trường học tập năng động, sáng tạo, khuyến khích khả năng tự học, tư duy phản biện của học sinh. Tăng cường sự đồng hành của gia đình, xã hội trong quá trình học tập của học sinh.

- Chủ động trong công tác tham mưu, truyền thông để tranh thủ ủng hộ, đồng thuận của cấp ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và xã hội, huy động các nguồn lực khác cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế, quy định của nhà trường nhằm tạo lập môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện, dân chủ đảm bảo tính công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường.

- Đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp; an toàn, an ninh trường học; khai thác tối đa các không gian trong nhà trường để xây dựng thành không gian học tập và sử dụng cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

15.3. Chú trọng công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra, giám sát của đơn vị về triển khai các nhiệm vụ: xây dựng kế hoạch giáo dục; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, KTĐG; tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; công tác tài chính; công tác lập và sử dụng các loại hồ sơ trong nhà trường... Thực hiện nghiêm túc công tác dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

15.4. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương,

chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

15.5. Chế độ thông tin báo cáo, công tác thi đua, khen thưởng

a) Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của Ngành giáo dục.

b) Đơn vị đã bám sát các tiêu chí thi đua theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn, công tác thi đua năm học 2025-2026 của Sở để cụ thể thành tiêu chí đánh giá cho đơn vị, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

c) Nhà trường thực hiện tốt công tác khen thưởng vì sự tiến bộ của học sinh; về gương người tốt, việc tốt, bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, minh bạch, kịp thời, tạo động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

d) Chế độ thông tin báo cáo

Kế hoạch giáo dục nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt và gửi về Sở GDĐT qua địa chỉ Email: **khgdnt.trh@nghean.edu.vn** trước ngày 30/9/2025 (đối với cấp THCS, gửi đồng thời về UBND phường, xã). Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Nhà trường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (cuối học kỳ 1 và cuối năm học), báo cáo đột xuất, các lĩnh vực về Sở, xã đầy đủ, kịp thời. Đối với báo cáo thi đua, cần thể hiện đủ, rõ minh chứng, phù hợp với kết quả tự nhận ở mỗi nội dung.

16. Công tác phổ cập giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

16.1. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục THCS

- Nâng cao kết quả PCGD theo Kế hoạch số 2064/KH-SGD&ĐT ngày 25/7/2025 của Sở GDĐT về xóa mù chữ, phổ cập giáo dục năm 2025. Tham mưu địa phương kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo PCGD cấp xã, xây dựng kế hoạch PCGD THCS; tự kiểm tra, đánh giá kết quả PCGD THCS hằng năm.

- Tiếp tục nâng chất lượng giáo dục toàn diện, hạ thấp tỉ lệ học sinh yếu, kém;

- Đảm bảo về yêu cầu đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, sân chơi bãi tập theo quy định.

- Rà soát, phân tích cụ thể các tiêu chuẩn, điều kiện đảm bảo của công tác phổ cập giáo dục THCS năm 2024 để xác định mục tiêu, lộ trình phấn đấu nâng cao mức độ đạt và chất lượng phổ cập giáo dục THCS năm 2025 và những năm tiếp theo

16.2. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động tự đánh giá theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT; Thông tư số 22/2024/TT-BGD&ĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT. Triển khai tự đánh giá theo đúng quy trình, đảm bảo việc tự đánh giá thực chất, chú trọng xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với yêu cầu của từng tiêu chí, thực trạng nhà trường.

- Theo Kế hoạch năm học trường sẽ thực hiện kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia mức 2: BGH tiếp tục tham mưu địa phương trong đầu tư CSVC, chỉ đạo CB, GV, NV thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí; nâng cao chất lượng giáo dục; hoàn thành báo cáo và trình các cấp kiểm tra công nhận theo kế hoạch vào học kì I của năm học.

- Về CSVC, TBDH: Tranh thủ cao nhất sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để tăng cường CSVC, TBDH và các điều kiện khác cho nhà trường nhằm từng bước đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt CQG. Việc tăng cường CSVC đảm bảo tiêu chuẩn theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 23/2024/TT-BGD&ĐT, Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 16/2023/TT-BGDĐT.

- Về đội ngũ: Nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu tăng dần theo các mức về kết quả giáo dục, chất lượng đội ngũ, hiệu quả hoạt động tổ/nhóm chuyên môn đối với từng chỉ báo của các tiêu chí.

- Về hoạt động chuyên môn của nhà trường: Thực hiện tốt việc xây dựng KHGD nhà trường, tổ chuyên môn, môn học, kế hoạch bài dạy. Lựa chọn các chuyên đề nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục phù hợp với đặc thù của nhà trường; thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo các Thông tư của Bộ GDĐT; thực hiện thực chất việc đánh giá, rà soát, đánh giá hiệu quả các kế hoạch/giải pháp đã triển khai theo học kỳ/năm học.

- Về hồ sơ, minh chứng

+ Các loại hồ sơ của nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn/cá nhân theo quy định tại Điều lệ trường trung học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; là những hình ảnh, video clip liên quan đến các hoạt động nhà trường đã triển khai; các biên bản rà soát, đánh giá, sinh hoạt chuyên đề,... thể hiện trong Sổ ghi chép của tổ chuyên môn.

17. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Tổ chức tiếp dân, lắng nghe và giải quyết nhanh chóng các bức xúc của phụ huynh, học sinh.

Đảm bảo giải quyết kịp thời các hồ sơ, thủ tục liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của người dân.

18. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Xây dựng văn hóa nhà trường là quá trình hình thành và lan tỏa các giá trị, niềm tin, chuẩn mực ứng xử được chia sẻ bởi tất cả thành viên (giáo viên, học sinh, nhân viên) nhằm tạo nên một môi trường học tập tích cực, an toàn và đoàn kết.

- Nhà trường xác định giá trị cốt lõi, xây dựng quy tắc ứng xử, tạo dựng môi trường hỗ trợ, đào tạo, thúc đẩy sự tham gia và liên tục đánh giá, cải tiến.

- Hiệu trưởng gặp gỡ Ban cán sự lớp ít nhất 1 lần/học kỳ để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học sinh và những phản ánh của các em về việc dạy học và ứng xử của giáo viên, cũng như các công tác hoạt động khác trong nhà trường.

19. Công tác y tế học đường

Công tác y tế học đường nhằm bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho học sinh, bao gồm các nhiệm vụ như sơ cấp cứu, khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe, phòng chống bệnh tật, dịch bệnh, tai nạn thương tích, giáo dục sức khỏe về dinh dưỡng, vệ sinh và sức khỏe sinh sản, đồng thời thực hiện vệ sinh môi trường học đường. Tuyên truyền học sinh nhà trường 100% học sinh đều có thẻ BHYT

19.1. Các nhiệm vụ chính của công tác y tế học đường

Sơ cấp cứu ban đầu: Xử lý kịp thời các tai nạn, ốm đau đột xuất của học sinh ngay tại trường.

Chăm sóc và quản lý sức khỏe: Khám sức khỏe định kỳ, phân loại sức khỏe, quản lý hồ sơ sức khỏe và triển khai bảo hiểm y tế học sinh.

Phòng chống bệnh tật và dịch bệnh: Triển khai các chương trình phòng chống các bệnh truyền nhiễm, bệnh tật học đường (như cận thị, vẹo cột sống) và phòng chống tai nạn thương tích.

Giáo dục sức khỏe: Tuyên truyền kiến thức về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng, hoạt động thể lực, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, sức khỏe răng miệng, mắt và sức khỏe sinh sản.

19.2. Giải pháp

Gắn kết y tế trường học với y tế cơ sở để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho nhân viên y tế. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sức khỏe học sinh.

20. Công tác tài chính, thống kê, báo cáo

- Xây dựng kế hoạch thu, chi theo đúng quy định, cân đối nguồn để đáp ứng các hoạt động dạy và học.

- Thực hiện 3 công khai, 4 kiểm tra; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thất thoát hư hao tài sản.

- Công tác thống kê phải đảm bảo tính chính xác, đồng bộ, khoa học và kịp thời để đảm bảo nghiêm túc chế độ báo cáo làm cơ sở cho việc đánh giá và dự báo của nhà trường được chính xác.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (cuối học kỳ 1 và cuối năm học), báo cáo đột xuất, các lĩnh vực về Sở, UBND xã đầy đủ, kịp thời.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với hiệu trưởng:

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 11 Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng BGD&ĐT;

- Xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường; triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời;

- Tổ chức rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ; xã vật chất; đồ dùng thiết bị dạy học của đơn vị, lập báo cáo và tham mưu với UBND xã về việc đầu tư xây dựng xã vật chất, mua sắm, trang bị đồ dùng – thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện tốt nhất cho nhà trường;

2. Đối với phó hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; quản lý hoạt động của các tổ nhóm chuyên môn;

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, CSVC, thư viện, thiết bị, Phổ cập giáo dục, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục: Phần mềm CSDL ngành, Vnedu, Bồi dưỡng thường xuyên, ...

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Lập thời khóa biểu chính khóa, học thêm, BD sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hội thi, cuộc thi cấp trường đảm bảo về chất lượng và bồi dưỡng học sinh tham gia dự thi cấp xã, cấp tỉnh;

- Chỉ đạo các thành viên HĐSP thực hiện tốt và lưu trữ đầy đủ mọi HSSS theo yêu cầu của trường KĐCLGD; duyệt kế hoạch của các tổ CM;

3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

- Thực hiện nhiệm vụ theo điều lệ Quy định. Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, ký duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

- Hướng dẫn giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch cá nhân, thực hiện các hoạt động đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học.

4. Đối với Đội TN-TPHCM:

Đội thiếu niên tiên phong trong nhà trường là tổ chức quần chúng của học sinh. Dưới sự hướng dẫn trực tiếp của Tổng phụ trách đội và thực hiện theo qui định của Điều lệ.

Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với Giáo viên, nhân viên:

a. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt CT GDPT 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

b. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

F. LỊCH CÔNG TÁC NĂM HỌC

I. Học kỳ 1

Thời gian	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Điều chỉnh
Tháng 8/2025	- Tham gia nghiêm túc Lớp các lớp Bồi dưỡng Chính trị - Chuyên môn Hè 2025	BGH + GV, NV	
	- Rà soát CSVC chuẩn bị cho năm học mới 2025-2026	Ban CSVC	

	Ổn định nhân sự, biên chế lớp học, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học.	BGH + tổ trưởng CM	
	-Tham dự Tổng kết NH 2024-2025 và triển khai phương hướng nhiệm vụ NH 2025-2026	BLĐ, TT, TP	
	GV chọn đội tuyển HSG 9	BGH + GV	
	Rà soát học sinh chưa đạt (nếu có)	BGH, TTCM, GV	
	Thực hiện các báo cáo số liệu đầu năm	BGH ; NV	
	- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày	BGH, GV	
	- Thành lập Ban KĐCL và xây dựng CQG, xây dựng kế hoạch thực hiện	HT	
	- Chỉ đạo công tác làm PCGD	BGH, GV	
Tháng 9/2025	- Khai giảng năm học mới 5/9	-BGH, GV, HS	
	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	- Toàn trường	
	- Lao động vệ sinh	-BGH, GV, HS	
	- Phân công nhiệm vụ, Thời khóa biểu; Báo cáo PCCM, TKB	-BGH, GV	
	- Thẩm định kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ, nhà trường	-BGH, GV	
	- Học tập nội quy cơ quan và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học.	-Toàn trường	
	- Cập nhật bổ sung giấy tờ hồ sơ cán bộ, công chức, cập nhật tất cả thông tin học sinh chính xác vào sổ điểm điện tử. Cập nhật đầy đủ thông tin học sinh, giáo viên vào phần mềm	- GVCN, Văn phòng, PHT	

CS dữ liệu.		
- Xây dựng các quy chế: Quy chế hoạt động cơ quan, quy chế dân chủ, quy chế văn hóa công sở, quy chế chi tiêu nội bộ. Xây dựng các chỉ tiêu năm học.	-Toàn trường	
Ban KĐCL và xây dựng CQG tiếp tục làm việc	Ban KĐCL	
- Mua sắm xã vật chất, TB dạy học	Ban mua sắm xã vật chất	
- Tổ chức Hội nghị Chi Bộ	Toàn bộ Đảng viên	
- Tổ chức Hội nghị Tổ CM	TT CM, GV	
- Hội nghị VC, NLĐ	VC, NLĐ	
- Đại hội liên đội	BGH, TPT, GVCN, HS	
- Họp phụ huynh các lớp	BGH, GVCN, PHHS	
- Đăng ký thi đua cá nhân, thi đua tập thể	Toàn trường	
- Bồi dưỡng chọn đội tuyển dự thi HSG cấp trường, khối 9; Đội tuyển HSG dự thi chọn đội tuyển dự thi HSG tỉnh vòng 1	BGH, GVBD	
- Ôn tập, ôn thi lớp 9 vào buổi 2	GV dạy Văn, Toán, Anh lớp 9	
- Hoàn thành nhập dữ liệu PCGD và báo cáo các biểu mẫu thống kê PCGD năm 2025	BGH, bộ phận VP	
- Cử các đồng chí CBQL cốt cán, GVCC	Đ/c Duẩn, Quân, V.Giang	
- Kiểm tra nội bộ trường học	Tổ kiểm tra	
- Tổ chức khám SK ban đầu cho HS	Nhà trường -	

		Trạm y tế	
	- Nạp danh sách đăng kí thi chọn đội tuyển HSG dự thi cấp Tỉnh lớp 9 - Thi chọn HSG cấp trường lớp 9	BGH, GV coi thi, HS dự thi	
	- Tuyên truyền Phổ biến, giáo dục pháp Luật, chủ đề: Trật tự công cộng	Trường - CAX	
	- Kiện toàn các tổ chức đầu năm	HT, CB-GV	
Tháng 10/2025	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 chọn đội tuyển HSG dự thi cấp tỉnh	BGH, GVBD	
	- Ôn tập, ôn thi lớp 9 vào buổi 2	GV dạy Văn, Toán, Anh lớp 9	
	- Thi chọn đội tuyển HSG dự thi cấp tỉnh lớp 9	BGH, GV coi thi, HS dự thi	
	- Tổ chức phát động tuần lễ học tập suốt đời, phát động phong trào thi đua toàn trường.	BGH + TPT + GV + HS	
	-Tổ chức thi đua chào mừng ngày 20/10	BGH + TPT + GV + HS toàn trường	
	- Hoàn thiện hồ sơ PCGD THCS.	BGH, GV, VP	
	- Kiểm tra nội bộ trường học	Tổ kiểm tra	
	- Ban KĐCL và xây dựng CQG tiếp tục làm việc	Ban KĐCL	
	- Triển khai các chương trình tăng cường (nếu có)	BGH, GV, HS	
	- Tu sửa, mua sắm bổ sung xã vật chất, ĐDDH	- Ban mua sắm xã vật chất	
Tháng	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	

11/2025	- Đánh giá giữa học kỳ I	GV, HS	
	- Hoàn thành nhập dữ liệu PCGD và báo cáo các biểu mẫu thống kê PCGD năm 2025	Ban PCGD	
	- Tiếp tục BD HSG dự thi Tỉnh (nếu có) - Thành lập đội tuyển HSG lớp 8	BGH, GVBD	
	- Phát động thi đua chào mừng 20/11;	TPT Đội, GVCN, HS	
	- Ban KĐCL và xây dựng CQG tiếp tục làm việc. Gửi tờ trình đề nghị đánh giá ngoài vào tháng 12.	Ban KĐCL	
	- Kiểm tra nội bộ trường học	Tổ kiểm tra	
Tháng 12/2025	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	
	- Triển khai Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8	BGH, GVBD, HSBD	
	- Tham gia Thi HSG cấp tỉnh (nếu có)	BGH, GVBD, HS dự thi	
	- Tổ chức “Câu lạc bộ Lịch sử” nhân ngày Thành lập Quân đội nhân Việt Nam 22/12. Mời cựu chiến binh xã về nói chuyện lịch sử và truyền thống nhân ngày 22/12.	BGH, TPT, tổ KHXX	
	- Kiểm tra nội bộ trường học	Tổ kiểm tra	
	- Tổng kết công tác PCGD năm 2025	Ban PCGD	
	- Đón đoàn đánh giá ngoài của Sở GD	Ban KĐCL	
Tháng 01/2026	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	
	- KSCL cuối kì 1	GV, HS	
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8.	BGH, GVBD	
	- Hoàn thành vào điểm phần mềm kì 1	GV, VP	

	- Kết thúc CT kì 1 trước 18/1/2026	Toàn trường	
	- Sơ kết học kì I. Hoàn tất các báo cáo HKI gửi Phòng VH-XH xã, Sở GD&ĐT	BGH + tổ CM	

II. Học kỳ 2

Thời gian	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Điều chỉnh
Tháng 01/2026	- Thực hiện CT kì 2 (Kết thúc kì 1 trước 18/1/2026); <i>hoàn thành CT và kết thúc năm học trước 31/5/2026</i>	GV, HS	
	- Kiểm tra nội bộ trường học	Tổ kiểm tra	
	- Hội phụ huynh toàn trường lần 2	Toàn trường, PHHS	
	- Ban KĐCL và xây dựng CQG đánh giá, tổng kết công tác KĐCL và xây dựng CQG	Ban KĐCL	
Tháng 02/2026	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi 8	BGH, GVBD	
	- Tổ chức tặng quà cho HS khó khăn dịp Tết.	BGH + Đội	
	- Tổ chức gói bánh chưng xanh - Nghỉ tết Nguyên Đán (Theo lịch của Sở GD)	Toàn trường	
	- Kiểm tra nội bộ trường học	Tổ kiểm tra	
Tháng 3/2026	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	
	- Tổ chức Câu lạc bộ Tiếng Anh cấp trường vào dịp 26/3	Toàn trường	
	- Kiểm tra nội bộ trường học	Tổ kiểm tra	

	- Tổ chức cho HS đi TN thực tế tại các di tích lịch sử và công xưởng, nhà máy,...(nếu HS và PH đăng ký tự nguyện đảm bảo)	BGH, GV, NV, HS, PHHS	
	- Nghiệm thu Sáng kiến kinh nghiệm, đề xuất dự xét SKKN cấp cơ sở	Hội đồng chấm SKKN	
Tháng 4/2026	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	
	- Khảo sát chất lượng các môn văn hóa khối 9	BGH, GV, HS9	
	- Thi học sinh giỏi lớp 8 cấp trường, cấp xã	BGH, GVBD, HS	
	- Nộp sáng kiến kinh nghiệm đề nghị xét sáng kiến kinh nghiệm cấp Tỉnh	Văn phòng nộp	
	- Hoàn thành BDTX	BGH, GV	
	- Kiểm tra nội bộ	Ban KTNB	
Tháng 5/2026	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch	Toàn trường	
	- Thi thử tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027 (lần 1: đầu tháng, lần 2: giữa tháng)	BGH, GV, HS9	
	- Khảo sát chất lượng cuối năm lớp 6,7,8	BGH, GV, HS	
	- Thi Tin học trẻ, đại sứ văn hóa đọc cấp Tỉnh (nếu có)	BGH, GV, HS	
	- Đánh giá cuối HK II.	BGH, GV, HS	
	- Hoàn thành sổ điểm, phần mềm vn.edu, học bạ	CB, GVBM, GVCN	
	- Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước 20/5/2026	HĐ Xét TN	

	- Làm hồ sơ đăng kí dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027	Ban TS	
	- Hợp hội đồng thi đua. Hoàn thành đánh giá xếp loại CB, GV và theo chuẩn nghề nghiệp	Hội đồng thi đua	
	- Tăng cường Ôn tập cho học sinh thi vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027;	BGH, GV	
	- KTNB, Kiểm kê CSVN, TBDH	Ban KTNB	
	- Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026	BGH, GV, HS	
	- Tổng kết năm học 2025-2026	Toàn trường	
Tháng 6/2026	- Ôn thi vào lớp 10 THPT	GV ôn thi, HS9	
	- HS lớp 9 dự thi vào lớp 10	BGH, GV ôn thi, HS dự thi	
	- Tham gia coi thi, chấm thi TS 10	BGH, GV được điều động	
	- Kiểm tra tài chính năm học.	Ban KTNB	
	- Nhận bàn giao học sinh lớp 5	BGH, NV	
	- GV, NV, HS nghỉ hè	GV, NV	
Tháng 7/2026	- Tập huấn theo Kế hoạch cấp trên	BGH, GV	
	- Tuyển sinh vào lớp 6 trước 31/7/2026	Hội đồng tuyển sinh	

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để Báo cáo);
- Phòng VH-XH xã Minh Châu (để Báo cáo);
- BGH, các tổ CM, GV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Xuân Duẩn